

UBND TỈNH BÌNH THUẬN  
CÔNG TY TNHH MTV  
LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN

Số: 692/CTLN

V/v báo cáo nội dung công bố công khai thông tin của doanh nghiệp theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 28 tháng 6 năm 2023

Kính gửi : Sở Tài chính Bình Thuận.

Thực hiện theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận báo cáo công bố công khai thông tin của doanh nghiệp theo các biểu tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ, cụ thể:

**1/ Nội dung công bố thông tin:**

1.1/ Biểu số 3: báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1.2/ Biểu số 6: báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2022.

1.3/ Biểu số 4: báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội (nếu có) năm 2022.

**2/ Hình thức công bố thông tin:**

Công ty đã thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử <http://www.lamnghepbinhthuan.com>.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận báo cáo Sở Tài chính xem xét tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Phòng KD-MKT, TC-HC, TC-KT;
- Lưu VT.



Lê Ngọc Cường



## PHỤ LỤC II

### Biểu số 4: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2022

(Ban hành kèm theo công văn số .../CTLN ngày .../6/2023 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận)



**CÔNG TY TNHH MTV  
LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN**  
MST: 3401121487

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Ha	1.622,3	1.622,3	100%
1.1	Giao khoán bảo vệ rừng theo NQ04	Ha	1.622,3	1.622,3	100%
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Triệu đồng	347	347	100%
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Triệu đồng	347	347	100%

Theo Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Bình Thuận, về việc phân khai kinh phí khoán bảo vệ rừng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 tại địa bàn xã Sông Phan do Công ty quản lý với diện tích 1.622,3 ha, kinh phí là 347.172.200 đồng.

## II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường: Thực hiện tốt. Việc trồng rừng vừa đem lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, vừa góp phần quan trọng trong việc bảo vệ môi trường, giữ đất chống xói mòn, giữ nước ngầm góp phần làm giảm bớt lũ lụt, khô hạn.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội: Trong năm 2022 Công ty đã đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện: 378.140.000 đồng, trong đó:

- Quỹ Khuyến học: 31.000.000 đồng;
- Quỹ vì người nghèo: 37.340.000 đồng;
- Phụng dưỡng Mẹ VNAH, GĐCS: 14.000.000 đồng;
- Xây dựng nhà tình thương: 75.000.000 đồng.
- Hỗ trợ mua thẻ BHYT cho học sinh nghèo: 21.600.000 đồng;
- Ủng hộ xây dựng nông thôn mới: 10.000.000 đồng
- Ủng hộ sửa chữa đường tại xã Tân Hải: 50.000.000 đồng
- Ủng hộ tổ chức tết trung thu tại Sông Phan: 53.590.000 đồng;
- Các hoạt động từ thiện, xã hội khác: 89.200.000 đồng.

3. Trách nhiệm với nhà cung cấp: Thực hiện tốt

4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng: Thực hiện tốt

5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp: Chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV và người lao động:

- Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi cho CBCNV và người lao động: Công ty thực hiện đúng quy định của Nhà nước về chính sách tiền lương, thưởng cũng như các chế độ phúc lợi xã hội cho nhân viên.
- Tiếp tục thực hiện chính sách mua bảo hiểm nhân thọ cho CBCNV có thời gian công tác từ 10 năm trở lên và cán bộ chủ chốt trong toàn Công ty.
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ cho người lao động: Tạo điều kiện tốt cho CBCNV tham gia học tập các lớp ngắn và dài hạn, thường xuyên cử CBCNV đi học, tập huấn các lớp do Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tổ chức, cử CBCNV đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị, hỗ trợ cán bộ học lớp cao học.
- Thực hiện tốt các chính sách cho người lao động như: đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm cho người lao động, chăm lo tốt cho con của CBCNV nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu,...
- Các đoàn thể thường xuyên tổ chức các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao,... tạo sân chơi bổ ích, thu hút đông đảo CBCNV tham gia.

## PHỤ LỤC II

### Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

(Ban hành kèm theo công văn số 692./CTLN ngày 28/6/2023 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận)

**CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
MST: 3401121487

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1;

##### Kết quả sản xuất kinh doanh toàn Công ty năm 2022

- Vốn chủ sở hữu: 115.472.276.019 đồng / 113.974.319.104 / đồng, đạt 101,31 % kế hoạch.

- Sản phẩm chủ yếu:

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2022
Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
- Sản phẩm mộc	SP	3.400
- Trồng rừng	ha	1.136,35
- Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng	ha	1.101,00

- Doanh thu: 58,669 tỷ đồng / 62,748 tỷ đồng, đạt 93.50 % kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế: 5,237 tỷ đồng / 4,346 tỷ đồng, đạt 120,5% kế hoạch

- Nộp ngân sách: 4,403 tỷ đồng / 5,550 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân: 9,728 triệu đồng / 7,5 triệu đồng, đạt 129,7 % kế hoạch

2/ Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

##### a) Khó khăn:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 vào những tháng đầu năm 2022 vẫn còn diễn biến khá phức tạp, khó lường phần nào làm ảnh hưởng tác động đến triển khai và thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty. Giá gỗ nguyên liệu rừng trồng biến động, không ổn định, hầu như việc tiêu thụ gỗ rừng trồng phụ thuộc vào thị trường nên phần nào ảnh hưởng đến việc cân đối nguồn ngân lưu của Công ty.

- Thị trường sản phẩm hàng mộc do ảnh hưởng bởi dòng sản phẩm giá rẻ, sức tiêu thụ của người dân giảm, giá nguyên liệu vật tư đầu vào tăng, làm tăng giá thành sản phẩm, dẫn đến doanh thu từ hoạt động chế biến gỗ đạt thấp so với kế hoạch.

- Công tác cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa hoàn thành làm ảnh hưởng đến công tác quản lý đất đai nói chung của Công ty; trong đó liên quan đến pháp lý khi xử lý các đối tượng lấn chiếm trái phép.

- Tình hình phá rừng, lấn chiếm đất đai tiếp tục diễn biến phức tạp nhất là các địa bàn khu vực huyện Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam. Đặc biệt là tại khu vực thuộc các dự án tại Bắc Bình như dự án chăn nuôi Bò sữa Thông Thuận tại xã Sông Bình trước đây đã có Quyết định giao cho chủ đầu tư nay bị thu hồi. Việc xử lý các sự vụ phá rừng, lấn chiếm đất trái phép kéo dài, dù Công ty đã tích cực chấn chỉnh và tăng cường tuần tra phát hiện, tuy nhiên khi liên hệ với địa phương sở tại để xử lý thì hiệu quả phối hợp chưa cao nên có một số vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm làm ảnh hưởng đến các hoạt động chung của Công ty.

- Lãnh đạo trong Ban quản lý điều hành công ty bị thiếu hụt và chưa bổ sung kịp thời nên Ban lãnh đạo đương nhiệm phải gánh vác thêm nhiệm vụ trong công tác lãnh, chỉ đạo hoạt động SXKD của công ty.

- Việc thực hiện sắp xếp mô hình Công ty hai thành viên theo Nghị định 118/NĐ-CP hiện Công ty đang chờ hướng dẫn của các Bộ, Ban ngành và chỉ đạo của UBND Tỉnh. Do việc triển khai khá dài, không xác định được thời gian hoàn thành nên một số đối tác chiến lược đề nghị tham gia thành viên thứ hai không còn thiện chí về sự hợp tác trong tương lai dẫn đến Công ty rất khó khăn trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh trung hạn và dài hạn để tham mưu trình chủ sở hữu.

#### **b) Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm và chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh cùng các sở ban ngành trong công tác quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đã tạo điều kiện chia sẻ giúp cho Công ty vượt qua một số khó khăn nhất định.

- Sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ, quyết tâm và nỗ lực trong toàn hệ thống chính trị của Công ty đã tạo sự đồng lòng, chung tay vượt qua giai đoạn khó khăn hiện hữu và tìm kiếm những giải pháp đồng bộ, khả thi để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Giá bán rừng trồng có thời điểm biến động theo chiều hướng tăng nên việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty đạt hiệu quả, từ đó, giúp công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được UBND tỉnh giao trong năm, đảm bảo nguồn ngân lưu tài chính phục vụ hoạt động SXKD, nộp ngân sách và chi trả lương, thưởng và các chế độ chính sách cho người lao động.

### **BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng	ha	1.101,00	1.079,20	
b)	Sản phẩm mộc	Sản phẩm	3400	1.799	
c)	Trồng rừng	ha	1.327,21	1.136,35	

2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	62,748	58,669
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,346	5,237
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,477	4,181
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	5,550	4,403
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng		
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)			
8	Tổng số lao động	Người	208	196
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	19,175	22,105
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,641	1,917
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	17,534	20,188

**Lưu ý:**

(\*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

**II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN: không có.**

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Công ty không có đầu tư dự án nhóm B trở lên.

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
	Dự án quan trọng quốc gia						
	Dự án nhóm A						

Dự án nhóm B								

2. Các khoản đầu tư tài chính.

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: không có.

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

Công ty không có đầu bên ngoài.

### BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>1 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>										
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
<b>2 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</b>										
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									



**PHỤ LỤC II**

**Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo công văn số .622.../CTLN ngày 28/6/2023  
của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận)



**CÔNG TY TNHH MTV  
LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN**

**MSDN: 3401121487**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

**1. Thông tin chung.**

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND tỉnh Bình Thuận
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

**2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.**

Thông kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	3708/QĐ-UBND	31/12/2021	Quyết định v/v phê duyệt tiền lương, thù lao còn lại và tiền lương năm 2018, năm 2019, năm 2020 của Kiểm soát viên công ty 100% vốn Nhà nước
2	397/QĐ-UBND	09/02/2022	Quyết định v/v thu hồi và giao đất cho UBND huyện Bắc Bình quản lý
3	498/QĐ-UBND	21/02/2022	Quyết định v/v hủy quyết định Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 và Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh

4	530/QĐ-UBND	25/02/2022	Quyết định v/v ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021-2025
5	722/QĐ-UBND	18/03/2022	Quyết định v/v phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 của Trường ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại Công ty
6	1123/QĐ-UBND	05/05/2022	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch giám sát tài chính năm 2022 đối với doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý
7	2340/QĐ-UBND	08/11/2022	Quyết định v/v bảo lưu hạng I cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận năm 2022
8	2484/QĐ-UBND	23/11/2022	Quyết định v/v phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận
9	2756/QĐ-UBND	26/12/2022	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của người lao động và viên chức quản lý Công ty

## II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

### BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Lê Ngọc Cường	05/01/1966	Đại học Lâm nghiệp	32 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tịch công ty.</li> <li>- Chủ tịch kiêm Giám đốc.</li> <li>- Phó tổng giám đốc.</li> <li>- Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.</li> <li>- Phó trưởng phòng Kỹ thuật.</li> </ul>

2	Đoàn Văn Châu	01/12/1965	Đại học Kinh tế	14 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Trưởng ban Kiểm soát công ty.</li> <li>- Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh công ty.</li> <li>- Phó trưởng phòng phụ trách phòng Kế hoạch – Kinh doanh công ty.</li> <li>- Phó trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh công ty.</li> <li>- Nhân viên Kinh doanh công ty.</li> </ul>
3	Nguyễn Văn Hà	12/5/1972	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	23 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng giám đốc công ty.</li> <li>- Phó tổng giám đốc phụ trách Công ty.</li> <li>- Phó tổng giám đốc kiêm Giám đốc XNCBG Phan Thiết.</li> <li>- Phó trưởng phòng TCHC công ty.</li> <li>- Giám đốc XNLN Bắc Bình.</li> <li>- Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật công ty</li> <li>- Phó giám đốc XN lâm nông công nghiệp Bắc Bình</li> </ul>
4	Nguyễn Hoàng Căn	24/10/1963	Đại học Kinh tế lao động	29 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó tổng giám đốc công ty.</li> <li>- Phó giám đốc Công ty.</li> <li>- Trưởng phòng Kỹ thuật.</li> <li>- Phụ trách phòng Kỹ thuật công ty.</li> </ul>
5	Trần Công Chí	02/01/1969	Đại học Lâm nghiệp	32 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó tổng giám đốc công ty.</li> <li>- Phó giám đốc Công ty.</li> <li>- Trưởng phòng Kỹ thuật.</li> <li>- Phó trưởng phòng kiêm phân trưởng trường thuộc Lâm trường Hàm Tân – Lagi.</li> </ul>
6	Cao Văn Nhân	13/04/1968	Đại học Kinh tế	26 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó tổng giám đốc công ty.</li> <li>- Giám đốc Xí nghiệp lâm nghiệp Hàm</li> </ul>

					<p>Thuận Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó giám đốc phụ trách Xí nghiệp lâm nghiệp Hàm Thuận Nam.</li> <li>- Phó giám đốc Xí nghiệp lâm nghiệp Hàm Thuận Nam.</li> <li>- Phó giám đốc Lâm trường Hàm Thuận Nam I.</li> <li>- Phó giám đốc Xí nghiệp Nông – Lâm nghiệp Ba Bàu.</li> <li>- Trám phó Trám trông rừng Ba Bàu.</li> <li>- Cán bộ kỹ thuật trông rừng.</li> </ul>
7	Phạm Minh Tài	01/11/1983	Đại học Tài chính ngân hàng	21 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán công ty.</li> <li>- Phụ trách Kế toán kiêm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán công ty.</li> <li>- Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán công ty.</li> </ul>

### 2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Hiện nay chưa có kết quả phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 của người quản lý doanh nghiệp, Công ty đang xin ý kiến Sở Lao động - TB&XH.

### 3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

### BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nếu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
----	------------	------	--------------------	--

1	04/QĐ-CTLN	07/01/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v tạm giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022
2	28/QĐ-CT.CTLN	14/01/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thành lập Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật – Quản lý rừng công ty
3	29/QĐ-CT.CTLN	14/01/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thành lập Phòng Kinh doanh – Marketing công ty
4	50/QĐ-CT.CTLN	26/01/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định về chủ trương đầu tư dự án tu sửa lại tường rào, cổng và nhà để xe ô tô công ty
5	53/QĐ-CT.CTLN	08/02/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thành lập Tổ thẩm định hồ sơ thiết kế khai thác rừng trồng của Công ty
6	80/QĐ-CTLN	22/02/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác sản phẩm rừng trồng HTĐT Keo lai năm 2017 tại TK 247, 279 – Xã Hàm Cấn
7	85/QĐ-CT.CTLN	23/02/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khen thưởng các cá nhân đã đóng góp thành tích chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ phong trào thi đua nước rút 03 tháng cuối năm 2021
8	117/QĐ-CT.CTLN	16/3/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thay đổi tên Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật – Quản lý rừng thành Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật công ty
9	119/QĐ-CT.CTLN	16/3/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 106,73ha BĐTSC 2018 trên lâm phần XNLN Hàm Thuận Nam quản lý
10	120/QĐ-CT.CTLN	16/3/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng

					trồng DT 56,49ha trên lâm phần XNLN Hàm Tân quản lý
11	121/QĐ-CT.CTLN	16/3/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 4,04ha Keo lai 2017 trên lâm phần XNLN Hàm Thuận Nam quản lý
12	142/QĐ-CTLN	23/3/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v khai thác sản phẩm rừng trồng HTBT Keo lai năm 2018 tại TK 279 – Xã Hàm Càn
13	159/QĐ-CT.CTLN	31/3/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v phê duyệt Quy hoạch chức danh TGD công ty giai đoạn 2021-2026
14	185/QĐ-CTLN	15/4/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v khai thác sản phẩm rừng trồng Keo lai 2017 TK400 – xã Tân Hải, TK416 – xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân
15	187/QĐ-CTLN	19/4/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tu sửa lại tường rào, cổng và nhà để xe ô tô công ty
16	189A/QĐ-CTLN	20/4/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v chỉ định đơn vị tư vấn thẩm tra dự toán công trình hạng mục tu sửa tường rào, cổng và nhà để xe ô tô công ty
17	191A/QĐ-CTLN	20/4/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v thành lập Tổ thẩm định dự toán xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn, xây dựng
18	196A/QĐ-CTLN	21/4/2022	Chủ tịch công ty		Quyết định v/v phê duyệt dự toán kinh phí tư vấn biên tập – lập bản đồ địa chính các thửa đất khu vực dự kiến bàn giao về địa phương quản lý theo Quyết định số 3591/QĐ-UBND ngày 14/12/2017

19	202/QĐ-CTLN	25/4/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn biên tập – lập bản đồ địa chính các thửa đất khu vực dự kiến bàn giao về địa phương quản lý theo Quyết định số 3591/QĐ-UBND ngày 14/12/2017
20	289/QĐ-CTLN	11/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thanh lý rừng trồng Bạch đàn TSC 2020, 2021 tại TK SLU – Trạm LN Sông Lũy – Hòa Thắng
21	307/QĐ-CTLN	24/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác sản phẩm rừng trồng HTĐT Keo lai năm 2016 tại TK 284, 285, 286 – xã Hàm Thạnh; TK 287B, 288 – xã Hàm Cường; TK 188, 280B – xã Hàm Cường, Hàm Mỹ huyện Hàm Thuận Nam
22	309a/QĐ-CTLN	25/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sửa chữa hội trường của XNLN BBT
23	313/QĐ-CTLN	30/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị thi công dự án sửa chữa hội trường của XNLN BBT
24	314/QĐ-CTLN	31/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ dự toán công trình tu sửa lại công, hàng rào, nhà để xe ô tô công ty
25	314a/QĐ-CTLN	31/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu số 01, 02, 03 công trình tu sửa lại công, hàng rào, nhà để xe ô tô công ty
26	327/QĐ-CTLN	30/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu gói thầu số 03: Tu sửa lại công, hàng rào, nhà để xe ô tô công ty

27	328/QĐ-CTLN	30/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, bản vẽ thiết kế, dự toán gói thầu số 01: Tu sửa lại công, hàng rào, nhà để xe ô tô công ty
28	341/QĐ-CTLN	30/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thành lập Hội đồng thanh lý tài sản xe ô tô cũ của Công ty
29	342/QĐ-CTLN	30/5/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thanh lý tài sản xe ô tô cũ của Công ty
30	373/QĐ-CTLN	04/7/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt thiết kế kỹ thuật trồng rừng năm 2022 của XNLN Hàm Thuận Nam
31	383/QĐ-CTLN	15/7/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 114,48ha BDTSC 2018 tại XNLN Hàm Thuận Nam
32	385a/QĐ-CTLN	18/7/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định điều chỉnh nội dung Quyết định số 383/QĐ-CTLN ngày 15/7/2022 của Công ty
33	397/QĐ-CT. CTLN	22/7/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hà là Tổng giám đốc công ty
34	486/QĐ-CT. CTLN	28/7/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 94,29ha Keo lai 2016 tại XNLN Bắc Bình
35	503/QĐ-CT. CTLN	08/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 40,53ha Keo lai 2017 tại XNLN Hàm Tân
36	510/QĐ-CT. CTLN	09/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng xét duyệt kinh tế, kỹ thuật của Công ty



37	511/QĐ-CT.CTLN	09/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng định giá, thanh lý rừng trồng và tài sản khác của Công ty
38	512/QĐ-CT.CTLN	09/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 65,89ha BĐTSC 2017 tại XNLN Bắc Bình Thuận
39	544/QĐ-CTLN	22/8/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng BĐ2018, BĐTSC 2018 tại XNLN Hàm Thuận Nam
40	564/QĐ-CTLN	06/9/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2017 tại TK 400 – xã Tân Hải do XNLN Hàm Tân quản lý
41	565/QĐ-CTLN	06/9/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2016 tại TK 144B – xã Sông Lũy do XNLN Bắc Bình Thuận quản lý
42	608/QĐ-CTLN	28/9/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng BĐ2017, BĐTSC 2017 tại TK SLU, TK SBI do XNLN Bắc Bình Thuận quản lý
43	621a/QĐCTLN	07/10/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2022-2027 của Công ty
44	641/QĐ-CTLN	17/10/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 60,88ha Keo lai 2017 tại XNLN Hàm Tân
45	650/QĐ-CTLN	18/10/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương đầu tư hạng mục hàng rào, nhà để xe khách, lam che nắng tại Văn phòng Công ty

46	688/QĐ-CTLN	28/10/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế, dự toán công trình hàng rào, nhà để xe khách và lam che nắng
47	695/QĐ-CT.CTLN	02/11/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 62,53ha Keo lai 2016 tại XNLLN Bắc Bình Thuận
48	795/QĐ-CTLN	14/11/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình hàng rào, nhà để xe khách và lam che nắng
49	799/QĐ-CTLN	17/11/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2017 tại TK 399, 400- xã Tân Tiến, Tân Hải thuộc XNLLN Hàm Tân quản lý
50	809/QĐ-CTLN	22/11/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt thiết kế, bản vẽ, dự toán công trình hàng rào, nhà để xe khách và lam che nắng
51	812/QĐ-CTLN	22/11/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu số 01, 02, 03 hạng mục hàng rào, nhà để xe khách và lam che nắng
52	860/QĐ-CTLN	23/11/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu gói số 03 hạng mục hàng rào, nhà để xe khách và lam che nắng
53	868/QĐ-CTLN	28/11/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2016, 2017 tại TK 409C, 416 – xã Tân Thắng, Hàm Tân
54	896/QĐ-CTLN	08/12/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng tháp canh lửa PCCCR tại Trại LN Thắng Hải

						và Động cát Thuận Nam
55	899a/QĐ-CTLN	08/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v khai thác sản phẩm rừng trồng BDTSC 2017, 2018, 2019 tại XNLN Hàm Thuận Nam
56	900/QĐ-CT.CTLN	09/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng DT 82,67ha BDTSC 2017, 2018, 2019 tại XNLN Hàm Thuận Nam.
57	906/QĐ-CTLN	12/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế, dự toán công trình tháp canh lửa PCCCR tại Trạm LN Thăng Hải.
58	907/QĐ-CTLN	12/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế, dự toán công trình tháp canh lửa PCCCR tại Trạm LN Động cát Thuận Nam
59	910a/QĐ-CTLN	12/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn lập báo cáo, thiết kế kỹ thuật xây dựng công trình tháp canh lửa PCCCR tại Trạm LN Động cát Thuận Nam
60	912a/QĐ-CTLN	12/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn lập báo cáo, thiết kế kỹ thuật xây dựng công trình tháp canh lửa PCCCR tại Trạm LN Thăng Hải
61	919/QĐ-CT.CTLN	14/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v phê duyệt giảm giá khởi điểm theo Quyết định số 695/QĐ-CT.CTLN ngày 02/11/2022 của Công ty
62	951/QĐ-CTLN	26/12/2022	Chủ tịch công ty			Quyết định v/v phê duyệt thiết kế, bản vẽ, dự toán công trình tháp canh lửa PCCCR tại Trạm LN Động

					cát Thuận Nam
63	953/QĐ-CTLN	26/12/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt thiết kế, bản vẽ, dự toán công trình tháp cạnh lửa PCCCR tại Trạm LN Thăng Hải	
64	961a/QĐ-CTLN	28/12/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn giám sát thi công xây dựng tháp cạnh lửa PCCCR tại Trạm LN Động cát Thuận Nam	
65	963/QĐ-CTLN	28/12/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu số 01, 02, 03, 04 công trình xây dựng tháp cạnh lửa PCCCR tại Trạm LN Động cát Thuận Nam	
66	964/QĐ-CTLN	28/12/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị thi công xây dựng tháp cạnh lửa PCCCR tại Trạm LN Động cát Thuận Nam	
67	968/QĐ-CTLN	30/12/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu số 01, 02, 03, 04 công trình xây dựng tháp cạnh lửa PCCCR tại Trạm LN Thăng Hải	
68	971a/QĐ-CTLN	30/12/2022	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v chỉ định thầu đơn vị tư vấn giám sát thi công xây dựng tháp cạnh lửa PCCCR tại Trạm LN Thăng Hải	

### III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

#### BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đoàn Văn Châu	01/12/1965	Đại học Kinh tế	Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Trưởng ban kiểm soát công ty	14/01/2022	

## 2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung <i>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)</i>
1	147/BC-KSV	23/3/2022	Trưởng ban kiểm soát công ty	Báo cáo thẩm định quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của người lao động và tiền lương, thù lao của viên chức quản lý công ty
2	543/CTLN-KSV	19/8/2022	Trưởng ban kiểm soát công ty	Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty
3	566/CTLN-KSV	06/9/2022	Trưởng ban kiểm soát công ty	Báo cáo thẩm định kế hoạch tài chính năm 2023 của Công ty
4	631/CTLN-KSV	12/10/2022	Trưởng ban kiểm soát công ty	Về việc báo cáo kết quả thực hiện việc khắc phục tồn tại theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 166/TB-UBND ngày 21/6/2022
5	790/CTLN-KSV	10/11/2022	Trưởng ban kiểm soát công ty	Báo cáo thẩm định kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022 của người lao động và tiền lương, thù lao của viên chức quản lý công ty

#### IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

1.

#### V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

#### BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Thuận.		02 Nguyễn Tất Thành, Bình Hưng, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	25/7/2022	25/7/2023	
2	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Thuận.		02 Nguyễn Tất Thành, Bình Hưng, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	23/10/2020	23/10/2023	
3	Lâm Văn Tuấn		Kp 08, P. Bình Hưng, TP Phan Thiết. tỉnh Bình Thuận	07/4/2022		
4	Công ty TNHH Đại Hoàng Lâm		Áp hoà hợp, xã Bảo Hoà, Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai.	22/7/2022		
5	Nguyễn xuân Đại		Xuân Hưng Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai.	15/4/2022		
6	Công ty TNHH Thuận Quốc		Số 10 Ấp 04 xã Xuân Tâm	12/8/2022		

	Tiền		Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai.				
7	Công ty CP LEC Energy		KCN Mỹ Xuân A, Phường Mỹ Xuân . Thị Xã Phú Mỹ Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	26/8/2022			
8	Cty TNHH Đầu Tư SX TM Thuận Phát		Xuân Hưng Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai	10/11/2022			
9	Nguyễn xuân Đại		2347/21A Phạm Thế Hiển F.6 Q.8 TP.HCM.	29/12/2022			
10	Công ty TNHH Tân Thịnh Thiện		Số 26 QL 1A, Thôn Lập Phước, Xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận.	15/7/2022			
11	Trường THCS và THPT LÊ LỢI		111 Nguyễn Hội TP. Phan Thiết - Tỉnh Bình Thuận.	28/4/2022			
12	Nguyễn Thị Lan		Địa chỉ: KP 7, Phường Tân An, Thị Xã La Gi, Tỉnh Bình Thuận	23/5/2022			

**2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.**

**BẢNG SỐ 7: THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

1	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam - Chi Nhánh Bình Thuận.	04/6/2021-31/5/2022 hạn	Hợp đồng vay ngắn hạn	16, 987 tỷ	
2	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh Bình Thuận.	23/10/2020-23/10/2023 hạn	Hợp đồng vay dài hạn	0,3 tỷ	
3	Lâm Văn Tuấn	07/4/2022	Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá.	6,252 tỷ	
4	Nguyễn xuân Đại	15/4/2022	Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá.	2,630 tỷ	
5	Công ty TNHH Đại Hoàng Lâm	22/7/2022	Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá.	0,35 tỷ	
6	Công ty TNHH Thuận Quốc Tiến	12/8/2022	Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá.	3,601 tỷ	
7	Công ty CP LEC Energy	26/8/2022	Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá.	4,055 tỷ	
8	Cty TNHH Dầu Tư SX TM Thuận Phát	10/11/2022	Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá.	11,7 tỷ	
9	Nguyễn xuân Đại	29/12/2022	Hợp đồng mua bán tài sản đầu giá.	3,011 tỷ	
10	Công ty TNHH Tân Thịnh Thiện	15/7/2022	Hợp đồng mua bán	0,602 tỷ	
11	Trường THCS và THPT LÊ LỢI	28/4/2022	Hợp đồng mua bán	132.170.000	
12	Nguyễn Thị Lan	23/5/2022	Hợp đồng thuê khoán cây trồng rừng	198.315.200	

Giải thích:



- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
- (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..);
- (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

#### **VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): tính đến ngày 31/12/2022 là 196 người.
- Mức lương trung bình người lao động/năm: 102,465 (triệu đồng)
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm: 15,503 (triệu đồng)

